

# Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Australia giai đoạn 2018 - 2020 và triển vọng

NGUYỄN TRẦN KIM NGỌC\*

**Tóm tắt:** Australia là một trong những đối tác quan trọng của Việt Nam trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trên tất cả các lĩnh vực. Sau hai năm nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược, Việt Nam và Australia đã gặt hái những thành tựu đáng kể. Tác giả chọn năm 2020 làm dấu mốc nghiên cứu vì đây là một năm mà cả hai nước nói riêng và thế giới nói chung đều phải đối mặt với những thách thức chưa từng có của an ninh khu vực, tình hình chính trị cũng như kinh tế, dịch bệnh toàn cầu, biến đổi khí hậu, ... Đây là năm bản lề để Việt Nam nhìn lại những chính sách mà hai nước đã triển khai thông qua Tuyên bố chung năm 2018, đồng thời có thể định hình những bước đi mới trong tương lai, hướng tới kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (1973 - 2023). Bài viết cũng điểm qua lịch sử phát triển quan hệ Đối tác Chiến lược từ năm 1973 để làm rõ hơn ý nghĩa của những thành tựu và triển vọng trong quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Australia từ năm 2018 đến 2020.

**Từ khóa:** quan hệ, đối tác chiến lược, Việt Nam, Australia

## 1. Quá trình phát triển quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Australia

Qua hai thế kỷ với cục diện thế giới diễn biến đầy biến động và khó lường, mối quan hệ Việt Nam - Australia đã chứng kiến không ít thăng trầm, nhưng nhìn chung chủ yếu vẫn là những điểm tích cực. Năm 1973, hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao. Tuy nhiên, từ năm 1979, Australia cùng với Mỹ, Trung Quốc, ASEAN và phương Tây cô lập, cấm vận kinh tế Việt Nam sau sự kiện quân đội Việt Nam giúp lực lượng cách

mạng Campuchia lật đổ chế độ diệt chủng Polpot. Sau khi Việt Nam rút khỏi Campuchia năm 1989, Australia dần nổi lại viện trợ cho Việt Nam. Tuy nhiên, việc Australia viện trợ cho Việt Nam vẫn bị Trung Quốc, ASEAN và Mỹ phản đối. Bởi lẽ, dưới sự cầm quyền của Công Đảng suốt thập niên 1980 đến nửa đầu những năm 1990, chính sách đối ngoại của Australia đã có những sự thay đổi liên quan tới Đông Dương và sự tiếp cận khách quan hơn của nước này trong vấn đề Campuchia<sup>(1)</sup>.

\* Ths. Nguyễn Trần Kim Ngọc, Đại sứ quán Cộng hòa Philippines

Australia, cùng với Pháp được Việt Nam chấp thuận là bên hòa giải, là đồng chủ tịch của Hội nghị Paris về vấn đề Campuchia. Đồng thời, trong thời gian đó, Australia cũng hỗ trợ Việt Nam đào tạo cán bộ cấp cao, tạo điều kiện cho Việt Nam mở cửa.

Tiếp đó, môi trường quốc tế sau năm 1991 có nhiều biến chuyển trong cục diện phân chia đa cực, phát triển kinh tế, hội nhập trở thành mục tiêu chung trong chính sách đối ngoại của nhiều quốc gia. Từ năm 1991, Australia và các nước nối lỏng cấm vận, bình thường hóa quan hệ với Việt Nam. Từ năm 1995, sau khi Việt Nam gia nhập ASEAN và bình thường hóa quan hệ với Mỹ (lập Đại sứ quán ở hai thủ đô), quan hệ Việt Nam - Australia cũng có nhiều bước phát triển quan trọng, nhiều chuyến thăm cấp cao song phương diễn ra: Thủ tướng Võ Văn Kiệt là lãnh đạo cấp cao đầu tiên của nước ta sang thăm chính thức Australia vào tháng 5/1993. Một năm sau, vào tháng 4/1994, Thủ tướng Australia Paul Keating thăm chính thức Việt Nam. Qua giai đoạn lửa thử vàng, quan hệ hai nước bước vào giai đoạn củng cố, làm sâu sắc hơn và phát triển mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực. Cùng với những chuyến thăm song phương cấp cao, Australia nối lại viện trợ phát triển (ODA) cho Việt Nam sau khi Hiệp định Paris về Việt Nam được ký kết năm 1991. 100 triệu AUD được viện trợ cho Việt Nam từ năm 1991 đến 1995. Trong giai đoạn 1994 - 1998, Australia tiếp tục viện trợ cho Việt Nam thêm 200 triệu AUD. Liên tiếp trong các năm từ 1998 đến 2002, Việt Nam được nhận thêm khoản viện trợ trị giá 236 triệu AUD, đặc biệt năm 2001, Australia viện trợ tiếp 60 triệu

AUD từ nguồn phân bổ cho các chương trình viện trợ cho các nước của Australia và 13 triệu AUD từ các nguồn khác. Việt Nam là nước nhận viện trợ lớn thứ ba của Australia, sau Papua New Guinea và Indonesia<sup>(2)</sup>. Cây cầu Mỹ Thuận bắc qua sông Tiền và cây cầu Cao Lãnh là hình ảnh minh họa sinh động nhất cho công cuộc tái thiết quan hệ hai nước nói chung cũng như kinh tế, cơ sở hạ tầng của Việt Nam nói riêng với hai phần ba nguồn ngân sách xây dựng cầu từ sự hỗ trợ của Australia. Bên cạnh đó, Việt Nam và Australia cũng lập Tổng Lãnh sự quán ở Sydney, Perth và thành phố Hồ Chí Minh, lập Văn phòng Tùy viên Quốc phòng ở hai thủ đô, đẩy mạnh quan hệ hợp tác an ninh, phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy. Văn phòng đại diện tình báo cũng được thành lập chính thức ở hai nước, thể hiện sự tin cậy chính trị lẫn nhau ở mức độ cao... Trong chuyến thăm chính thức Australia vào tháng 5/2005, thủ tướng Phan Văn Khải khẳng định Việt Nam luôn xác định Australia là đối tác quan trọng và mong muốn phát triển quan hệ hợp tác toàn diện, lâu dài và ổn định cả trong khuôn khổ song phương và đa phương trên cơ sở cùng có lợi, phù hợp với lợi ích và tiềm năng của hai nước<sup>(3)</sup>.

Tháng 9/2009, hai bên thiết lập quan hệ Đối tác Toàn diện dựa trên ba trụ cột chính: chính trị - an ninh, kinh tế và giao lưu nhân dân. Trong Tuyên bố chung ngày 9/9/2009 tại Canberra, hai bên nhận định: "Quan hệ đối tác này tạo ra khuôn khổ rõ ràng nhằm tăng cường mối quan hệ song phương". Trong khuôn khổ mối quan hệ Đối tác Toàn diện, hai nước đã ký hiệp

định hợp tác trong vấn đề dẫn độ tội phạm: Hiệp định chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù (có hiệu lực từ ngày 11/12/2009), Hiệp định Dẫn độ Việt Nam - Australia (ký ngày 20/4/2012), Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự (ký tháng 7/2014); hỗ trợ đào tạo cho các sĩ quan Việt Nam tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên Hợp Quốc... Ngoài ra, hai nước cũng ký kết hàng loạt thỏa thuận, hiệp định quan trọng trên nhiều lĩnh vực, phát huy các cơ chế hợp tác đa phương như: Đối thoại Chiến lược cấp thứ trưởng Ngoại giao - Quốc phòng, Ủy ban hỗn hợp về hợp tác kinh tế thương mại (JTEC), Đối thoại nhân quyền, Đối thoại về các tổ chức quốc tế và các vấn đề pháp lý, Tư vấn Lãnh sự, Tham vấn cấp cao về viện trợ phát triển... Về kinh tế, Australia là đối tác thương mại lớn thứ 8 và là nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn thứ 18 của Việt Nam. Thương mại hai chiều luôn tăng đều và khá cao, từ mức 32,3 triệu USD trong năm 1990 lên 5,1 tỷ USD năm 2013 và đạt xấp xỉ 6 tỷ USD năm 2014 (tỷ lệ tăng 10% liên tục trong 10 năm từ 2004 đến 2014, Việt Nam luôn xuất siêu)<sup>(4)</sup>. Đầu tư trực tiếp (FDI) và viện trợ không hoàn lại (ODA) của Australia cũng tăng nhiều hơn trước. Trong khi đó, quan hệ nhân dân với nhân dân đã tạo lập một nền tảng xã hội quan trọng cho việc thúc đẩy tình hữu nghị và sự hiểu biết giữa hai nước trong mọi lĩnh vực từ văn hóa, giáo dục, thể thao tới thông tin tuyên truyền, kinh doanh... Đặc biệt, lĩnh vực giáo dục luôn là điểm sáng trong quan hệ hợp tác giữa hai nước. Việt Nam thuộc top 10 quốc gia có lượng du học sinh được cấp visa du học Australia tính từ năm

2015<sup>(5)</sup>, hứa hẹn là một trong những nhân tố đem lại nguồn thu về giáo dục lớn cho nước sở tại. Lực lượng du học sinh cũng có thể coi là những đại sứ văn hóa, truyền bá các giá trị văn minh của Australia tới Việt Nam và ngược lại. Sau chuyến thăm chính thức Australia của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vào tháng 3/2015, mối quan hệ Việt Nam - Australia bước sang một trang mới khi lãnh đạo hai nước ra Tuyên bố chung nâng quan hệ ngoại giao lên tầm “Đối tác toàn diện tăng cường”. Điều này thể hiện quan hệ Việt Nam - Australia tiếp tục đơm hoa kết trái, thể hiện sự tin cậy về chính trị, hiểu biết lẫn nhau, vì lợi ích của mỗi dân tộc và nhân dân hai nước, vì hòa bình, ổn định và phát triển trong khu vực. Cả hai nước cùng bày tỏ thiện chí, chính sách nhất quán của mình trong việc thúc đẩy hợp tác song phương trên nhiều lĩnh vực. Sự kiện này cũng được coi như một dấu mốc quan trọng, là tiền đề rộng mở cho quan hệ Đối tác Chiến lược giữa hai nước.

## **2. Những thành tựu mới của quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Australia giai đoạn 2018 - 2020**

Kể từ khi nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược, Việt Nam và Australia đã tích cực triển khai nội dung của năm trụ cột hợp tác đề ra trong Tuyên bố chung tại Canberra vào tháng 3/2018. Hai bên thể hiện sự tin cậy và gia tăng lợi ích chung qua các chuyến thăm các cấp. Về phía Việt Nam, đó là các chuyến thăm của Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh (tháng 4/2018), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Ngô Xuân Lịch (tháng 11/2018), Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng (tháng 11/2019),

Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Thiện Nhân (tháng 12/2019). Về phía Australia có các chuyến thăm Việt Nam của Toàn quyền Peter Cosgrove (tháng 5/2018), Ngoại trưởng Julie Bishop (tháng 5/2018), Chủ tịch Hạ viện Tony Smith (tháng 7/2018), Chủ tịch Thượng viện Scott Ryan (tháng 1/2019), Thủ tướng Scott Morrison (tháng 8/2019) và Ngoại trưởng Marise Payne (tháng 6/2019). Các cơ chế đối thoại cấp bộ trưởng cũng được triển khai ngay khi nâng tầm quan hệ Đối tác Chiến lược như Cuộc họp cấp Bộ trưởng Ngoại giao (tháng 3/2018), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (tháng 11/2018), Hội nghị Bộ trưởng Đối tác Kinh tế lần thứ 1 (tháng 11/2019) với mục tiêu đưa hai bên trở thành đối tác thương mại hàng đầu của nhau và tăng gấp đôi đầu tư song phương<sup>(6)</sup>. Ngoài ra, trao đổi các đoàn địa phương, đối ngoại nhân dân giữa hai nước cũng có nhiều hoạt động rất thiết thực và sôi nổi, cụ thể là sự kiện thành phố Hồ Chí Minh đã kết nghĩa với bang New South Wale nhân dịp chủ tịch thành phố Nguyễn Thành Phong thăm Australia (tháng 4/2019).

Về hợp tác tại các diễn đàn đa phương, Australia luôn ủng hộ và đánh giá cao Việt Nam hoàn thành vai trò chủ tịch ASEAN năm 2020 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an nhiệm kỳ 2020-2021. Hai bên đều nhận thức được tầm quan trọng của ASEAN thông qua Tầm nhìn Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đảm bảo vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực. Ngoài ra, hai nước cũng chú trọng hợp tác, ủng hộ lẫn nhau trong khuôn khổ Liên Hợp Quốc và hoạt động gìn giữ hòa bình

quốc tế. Trong vấn đề biển Đông, Australia cũng là một trong những nước kêu gọi giảm gia tăng xung đột và nêu cao tinh thần thượng tôn pháp luật, trong đó có Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS). Đặc biệt, vừa qua, ngày 23/7/2020, Australia đã đệ trình công hàm lên Liên Hợp Quốc, phản đối mạnh mẽ các yêu sách phi lý mà Bắc Kinh đặt ra trên biển Đông. Trong công hàm, Australia nhấn mạnh: “Chính phủ Australia bác bỏ tất cả các yêu sách của Trung Quốc trái với Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS), cụ thể là các yêu sách vùng biển không tuân thủ quy định công ước về đường cơ sở, các vùng biển và phân loại những thực thể”. Đồng thời, công hàm của Australia cũng khẳng định yêu sách “Tứ Sa” và “đường chín đoạn” của Trung Quốc là vô giá trị và trái với UNCLOS. Công hàm của Australia cũng đề cập một đoạn trong công hàm ngày 17/4/2020 của Trung Quốc, trong đó Bắc Kinh khẳng định yêu sách chủ quyền đối với Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam “đã nhận được sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế”, Australia phản bác: “Chúng tôi không chấp nhận điều Trung Quốc nói. Về điều này, xin hãy lưu ý tới các công hàm phản đối số 22/HC-2020, 24/HC-2020 và 25/HC-2020 của Việt Nam cũng như công hàm số 000192-2020 của Philippines”<sup>(7)</sup>. Ngày 18/2/2020, trong khuôn khổ Hội nghị hẹp Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN diễn ra tại Hà Nội, Bộ trưởng Quốc phòng Australia Linda Reynolds cũng khẳng định sẽ ủng hộ cao nhất cho các hoạt động do Việt Nam chủ trì; đồng thời tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong việc nâng cao năng lực ngoại

ngữ và vận chuyển trang thiết bị, lực lượng thuộc Bệnh viện dã chiến cấp hai của Lực lượng gìn giữ hòa bình Việt Nam tại Liên Hợp Quốc, góp phần giúp Việt Nam hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng quốc tế. Bên cạnh đó, Australia cũng là một trong những quốc gia ủng hộ Việt Nam với sáng kiến về hợp tác ASEAN - Liên Hợp Quốc với bản Nghị quyết được thông qua vào ngày 23/11/2020. Nghị quyết lần này đã đạt ba kỷ lục về việc có thời gian thương lượng ngắn nhất, thời gian vận động ngắn nhất và số nước đồng bảo trợ đông nhất so với các Nghị quyết hợp tác giữa ASEAN và Liên Hợp Quốc từ trước đến nay.

Về quan hệ kinh tế - thương mại, Việt Nam và Australia là đối tác thương mại thông qua Hiệp định Tự do Thương mại (FTA) ASEAN - Australia - New Zealand (AANZFTA) có hiệu lực từ năm 2010 và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) có hiệu lực từ cuối năm 2018. Nhờ các hiệp định này, phần lớn hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu sang Australia sẽ được hưởng mức thuế suất ưu đãi 0% và nhiều điều kiện thuận lợi khác. Tuy nhiên, năng lực và giá trị xuất khẩu và đầu tư của Việt Nam sang Australia hiện còn rất khiêm tốn, xuất khẩu nông sản tươi của Việt Nam vào Australia mới chỉ chiếm vị trí nhỏ trong tổng qui mô thị trường của Australia. Từ năm 2018 đến 2020, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Australia nhìn chung có nhiều diễn biến tích cực. Năm 2018 chứng kiến sự tiếp tục tăng trưởng của thương mại hai chiều tới 19%, trong đó xuất khẩu và nhập khẩu đạt lần lượt 20% và 18% so với năm trước<sup>(8)</sup>. Trong năm

2020, cho dù phải đối mặt với một số nguyên nhân khách quan của thị trường và tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến khó lường, nhưng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang nước bạn trong 11 tháng vẫn tăng 2,14% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu dầu thô tăng 40,53%; xuất khẩu gạo tăng 58,17%; xuất khẩu hàng rau quả tăng 49,92%; xuất khẩu chất dẻo nguyên liệu tăng 59,72%; xuất khẩu đồ chơi, dụng cụ thể thao tăng 61,66%; xuất khẩu máy ảnh, máy quay phim và linh kiện tăng 73,58%<sup>(9)</sup>.

Về vốn đầu tư FDI và ODA, tính đến hết năm 2019, Australia hiện có 425 dự án với 1,84 tỷ USD, đứng thứ 19 trong số các nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Trong khi đó, Việt Nam có 47 dự án đầu tư trực tiếp vào Australia với tổng giá trị khoảng 256 triệu USD. Australia hiện cũng là nhà cung cấp ODA không hoàn lại lớn nhất cho Việt Nam, đạt 92,7 triệu AUD/năm<sup>(10)</sup>.

Năm 2020 đánh dấu một năm nhiều thách thức khó lường trong bối cảnh dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp SARS-CoV-2 lan rộng trên toàn thế giới. Trước diễn biến của dịch bệnh, Việt Nam và Australia luôn sẵn sàng sát cánh cùng nhau để vượt qua khó khăn. Trước hết, vào tháng 5/2020, Chính phủ Việt Nam đã ủng hộ Chính phủ bạn khẩu trang kháng khuẩn, khẩu trang y tế, bộ đồ bảo hộ phòng dịch và sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 do Việt Nam sản xuất. Đáp lại, Australia cũng đã dành gói nghiên cứu vắc-xin phòng chống SARS-CoV-2 trị giá 80 triệu AUD với mục đích mang lại khả năng tiếp cận công bằng với vắc-xin phòng chống dịch bệnh cho các

nước trong khu vực Thái Bình Dương và Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Tháng 9/2020, báo ABC News của Australia cũng đăng tải bài viết ca ngợi thành quả chống dịch lần hai của Việt Nam. Trang báo đã dành những lời rất tốt đẹp cho công tác chống dịch lần thứ hai của Việt Nam: “họ đã làm quá tốt, nhanh gọn, hiệu quả”<sup>(11)</sup>. Bên cạnh đó, ngày 16/4/2020, thông qua điện đàm, Phó thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh và Ngoại trưởng Marise Payne đã nhất trí về một khả năng hợp tác nghiên cứu, phát triển vắc-xin, sản xuất và xuất nhập khẩu vật tư y tế. Nhân dịp này, Australia cũng bày tỏ ấn tượng trước những nỗ lực ngăn chặn dịch bệnh của nước ta, khẳng định mong muốn phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Việt Nam trong công cuộc đẩy lùi dịch bệnh toàn cầu. Qua đó, có thể thấy tinh thần sát cánh vì mục tiêu phát triển chung luôn được Việt Nam và Australia xem trọng, thể hiện tinh thần “gắn kết và chủ động thích ứng” trước những thách thức chưa từng có, càng khẳng định chắc chắn hơn nữa mong muốn làm sâu sắc thêm quan hệ Đối tác Chiến lược trên tất cả các mặt.

### 3. Triển vọng của mối quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Australia

Về hợp tác song phương, mối quan hệ giữa Việt Nam và Australia phù hợp với sự phát triển của hội nhập toàn cầu theo xu thế hòa bình, ổn định, hợp tác, nhất là với một khu vực năng động như Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Trong tương lai, quan hệ này chắc chắn sẽ đem lại nhiều thành quả tích cực hơn nữa. Về hợp tác chính trị,

trước mắt hai nước phải đối mặt với những hạn chế gây ra bởi đại dịch COVID - 19, tuy nhiên, trao đổi cấp cao giữa hai nước vẫn luôn được duy trì. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao thường niên lần thứ hai giữa Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh và Bộ trưởng Ngoại giao Marise Payne hứa hẹn là tiền đề để nâng tầm quan hệ hai nước thêm sâu rộng, kỳ vọng quan hệ hai nước sẽ hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi để nâng cấp lên quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện.

Australia luôn là đối tác có nguồn vốn đầu tư (FDI) và viện trợ không hoàn lại (ODA) ổn định vào Việt Nam. Để tận dụng có hiệu quả và thu hút hơn nữa nguồn vốn từ nước bạn, Việt Nam cần khắc phục cơ chế quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư và các khoản viện trợ, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, quy định rõ trách nhiệm, nâng cao năng lực của từng bộ, ban, ngành địa phương trong việc quản lý và sử dụng nguồn vốn. Bên cạnh đó, chính phủ cần nghiêm khắc với những hành vi tham nhũng, lợi dụng nguồn vốn, không công khai minh bạch trong việc giải ngân, sử dụng vốn và các khoản viện trợ. Đây là những hành vi chắc chắn làm giảm uy tín và lòng tin của những nhà đầu tư nước ngoài nói chung và của Australia nói riêng.

*Phòng chống SAR-CoV-2:* Như đã nêu ở trên, Australia đã đưa ra khoản viện trợ phòng chống COVID -19 trị giá 80 triệu AUD cùng sáng kiến hợp tác nghiên cứu, sản xuất vắc-xin và vật tư y tế. Để đề án này được hiện thực hóa, Việt Nam rất cần Australia hỗ trợ các trang thiết bị kỹ thuật, y tế để có thể phát triển vắc-xin

cũng như sản xuất các vật tư y tế trong thời gian sớm nhất, đáp ứng nhu cầu thị trường hai nước và tình hình dịch bệnh diễn biến ngày một phức tạp. Australia cũng nêu rõ sẽ đầu tư, hỗ trợ cho Việt Nam trong việc thử nghiệm trí tuệ nhân tạo trong cuộc chiến chống dịch bệnh. Đồng thời, Việt Nam có nguồn nhân lực có trình độ, khả năng tiếp thu và ứng dụng tốt, cũng là một trong những quốc gia đầu tiên trên thế giới nuôi cấy thành công virus gây bệnh. Đội ngũ chuyên gia của hai nước rất cần có những hoạt động trao đổi thường xuyên thông qua Tổ chức Nghiên cứu Công nghiệp và Khoa học Khối Thịnh vượng chung (CSIRO), Trung tâm Dự phòng dịch bệnh Australia, Trung tâm An ninh y tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đặc biệt thông qua các diễn đàn của ASEAN. Australia cũng nhấn mạnh sát cánh cùng Việt Nam trong việc đối phó với bệnh lao và sốt rét, sao cho đại bộ phận người dân có thể tiếp cận các sản phẩm y tế với giá thấp hơn và giảm thiểu gánh nặng về chăm sóc sức khỏe. Các cơ quan thực thi luật pháp và quốc phòng hai nước cần trao đổi thông tin thường xuyên để tăng cường an ninh y tế.<sup>(12)</sup>

Bên cạnh trụ cột về an ninh y tế, Australia cũng cam kết hỗ trợ Việt Nam đối phó với các thách thức trong khu vực. Thông qua Trung tâm Việt Nam - Australia (VAC) tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, hai bên sẽ cùng thúc đẩy hợp tác nâng cao năng lực lãnh đạo; theo đuổi các giải pháp đối phó với các thách thức chung trong khu vực, bảo vệ luật pháp và quy tắc quốc tế<sup>(13)</sup>.

Về phục hồi và phát triển kinh tế, trong năm 2020, mặc dù tình hình dịch bệnh gây ra nhiều khó khăn cho thương mại song phương, nhưng tình hình xuất nhập khẩu giữa hai nước vẫn có nhiều diễn biến tích cực. Đặc biệt, vào tháng 12/2020, Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) đã được ký kết, mở ra một cánh cửa mới cho doanh nghiệp của Việt Nam và Australia - 2 thành viên của Hiệp định. Australia sẽ hỗ trợ Việt Nam trong phát triển kinh tế trên các yếu tố sau: tập trung vào các kiến nghị chính sách mục tiêu về phục hồi môi trường kinh doanh, mở lại chuỗi cung ứng, hỗ trợ cơ sở hạ tầng tài chính, hỗ trợ an ninh sinh học trong thương mại cây trồng và sản phẩm từ động vật. Phòng Thương mại Australia sẽ là đầu mối kết nối doanh nghiệp hai nước. Đặc biệt trong thời gian tới, một điểm mới trong thúc đẩy và phục hồi kinh tế là gia tăng năng lực kinh tế cho phụ nữ, khuyến khích sự đóng góp của họ vào chuỗi cung ứng và thị trường lao động, bao gồm nông nghiệp, logistics, du lịch, đặc biệt là các mô hình kinh doanh mà phụ nữ đến từ cộng đồng thiểu số làm chủ<sup>(14)</sup>. Ngoài ra, mặt hàng nông nghiệp, cụ thể là trái cây của Việt Nam cũng có nhiều tiềm năng để xuất khẩu sang nước bạn. Sau Tuyên bố chung, bốn loại nông sản của Việt Nam đã được xuất khẩu sang Australia là: vải, xoài, thanh long và nhãn. Trong thời gian tới, các doanh nghiệp của Việt Nam cần chú trọng đáp ứng các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, quy trình sản xuất, xuất khẩu và kiểm dịch để có thể đưa thêm nhiều đặc sản của Việt Nam vào thị trường Australia như chôm chôm, vú sữa,... Việt Nam có

tiềm năng rất mạnh về nông nghiệp, chúng ta nên cân nhắc và dành nhiều ưu tiên hơn nữa cho công tác R&D để các mặt hàng nông sản có thể được đón nhận hơn nữa từ nước bạn.

Về phát triển bền vững, Australia cũng sẽ hỗ trợ Việt Nam trong việc cung cấp nền tảng an ninh mạng để nước ta có thể đối phó với các thách thức trong khu vực. Quan trọng hơn, một số lĩnh vực phát triển bền vững được Australia chú trọng đầu tư vào Việt Nam có thể kể đến: an ninh lương thực và nguồn nước, bình đẳng giới, bảo vệ quyền phụ nữ, trẻ em và các đối tượng dễ tổn thương, phòng chống tội phạm xuyên quốc gia,... thông qua trao đổi thông tin với các cơ quan thực thi pháp luật của Việt Nam. Ngoài ra, giáo dục cũng là một lĩnh vực mà hai nước đã chú trọng phát triển từ những ngày đầu thiết lập quan hệ ngoại giao và còn hứa hẹn rất nhiều tiềm năng. Trong thời gian tới, trong trường hợp dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, hình thức đào tạo trực tuyến từ xa với công nghệ cao có thể là một trong những phương pháp cần xem xét. Ngoài ra, Australia cũng đề xuất hỗ trợ Việt Nam nâng cấp tiêu chuẩn giáo dục và quản trị đại học<sup>(15)</sup>.

Về hợp tác đa phương, Australia là đối tác đầu tiên trong cơ chế ASEAN+1 kể từ tháng 4/1974. Vì vậy, vai trò của Australia, với tư cách là một đối tác lâu đời và đáng tin cậy với các nước trong khu vực Đông Nam Á nói chung và với Việt Nam nói riêng, được đặt ra với rất nhiều kỳ vọng. Với những cam kết và hành động ủng hộ Việt Nam trong năm chủ tịch ASEAN cũng như tại Liên Hợp Quốc, lòng tin giữa

Australia và Việt Nam được xây dựng ngày càng vững chắc. Năm 2021, Tổng thống Mỹ Jose Biden chính thức nhậm chức, chính sách của siêu cường quốc này được dự đoán sẽ kế nhiệm chính sách của người tiền nhiệm Donald Trump kiềm chế Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông. Ông Biden có thể sẽ có cách tiếp cận đa phương ở vùng biển này, tăng cường liên kết quân sự với các nước Đông Nam Á có tuyên bố chủ quyền ở biển Đông. Do vậy, dự báo Australia sẽ tiếp tục có tiếng nói ủng hộ quan điểm chính nghĩa của Việt Nam dựa trên luật pháp quốc tế nhằm ngăn chặn những hành vi phi pháp trong khu vực, thúc đẩy tiến trình thỏa thuận COC.

### Kết luận

Tiềm năng hợp tác giữa Việt Nam và Australia rõ ràng vẫn còn rất to lớn và phong phú. Hai nước có nhiều điểm tương đồng và tận dụng thế mạnh của nhau, bổ sung cho nhau. Việt Nam cần tận dụng, nắm bắt cơ hội để có thể phát huy những thế mạnh của hai nước để phát triển hơn nữa mối quan hệ Đối tác Chiến lược đem lại nhiều lợi ích cho cả bên. Mối quan hệ này ngày càng được khẳng định dựa trên những thành tựu hợp tác thực chất và gia tăng lòng tin, đảm bảo lợi ích chung. Australia đặt niềm tin vào Việt Nam là hoàn toàn có cơ sở. Với đường lối đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa đúng đắn và những thành tựu phát triển toàn diện trong nước, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được khẳng định. Trong tương lai, có thể tin tưởng chắc chắn rằng mối quan hệ giữa hai nước sẽ phát triển ngày càng tốt đẹp, tạo động lực và



tiền đề để nâng tầm lên quan hệ đối tác chiến lược toàn diện./.

## CHÚ THÍCH

1. Vũ Tuyết Loan, (2005), *Chính sách của Australia đối với ASEAN từ 1991 đến nay, hiện trạng và triển vọng*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 46.
2. Vũ Tuyết Loan, (2005), *Chính sách của Australia đối với ASEAN từ 1991 đến nay, hiện trạng và triển vọng*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 202.
3. Vũ Tuyết Loan, (2005), *Chính sách của Australia đối với ASEAN từ 1991 đến nay, hiện trạng và triển vọng*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 199.
4. Báo Chính phủ (2015), <http://baochinhphu.vn/Utilities/PrintView.aspx?distributionid=222228>, truy cập ngày 14/5/2019.
5. Tạp chí Forbes Việt Nam (2020), <https://forbesvietnam.com.vn/tin-cap-nhat/gan-700-sinh-vien-australia-duoc-cap-hoc-bong-den-viet-nam-nam-2020-8243.html>, truy cập ngày 28/12/2020.
6. Trang web Đại sứ quán Việt Nam tại Canberra (2019) <https://vnembassy-canberra.mofa.gov.vn/vi-vn/News/EmbassyNews/Trang/Vi%E1%BB%87t-Nam,-Australia-t%E1%BB%95-ch%E1%BB%A9c-H%E1%BB%99-i-ngh%E1%BB%8B-B%E1%BB%99-tr%C6%B0%E1%BB%9Fng-%C4%90%E1%BB%91i-t%C3%A1c-kinh-t%E1%BA%BF-l%E1%BA%A7n-th%E1%BB%A9nh%E1%BA%A5t.aspx>, truy cập ngày 28/7/2020.
7. Báo Tuổi trẻ (2020), <https://tuoitre.vn/uc-goi-cong-ham-len-lhq-bac-het-moi-yeu-sach-cua-trung-quoc-o-bien-dong-20200725024508209.htm>, truy cập ngày 28/7/2020.
8. Trang web Bộ Công thương Việt Nam (2019), <https://www.moit.gov.vn/tin-chi-tiet/-/chi-tiet/tinh-hinh-xuat-nhap-khau-giua-viet-nam-va-uc-nam-2018-13623-401.html>, truy cập ngày 28/7/2020.
9. <http://vinanet.vn/thuong-mai-cha/xuat-khau-hang-hoa-viet-nam-sang-australia-11-thang-nam-2020-tang-nhe-737406.html>, truy cập ngày 31/12/2020.
10. Trang web Bộ Xây dựng Việt Nam (2019), <http://moc.gov.vn/tl/tin-tuc/57255/nha-dau-tu>

hang-dau-australia-mong-muon-phat-trien-nang-luong-tai-tao-tai-viet-nam.aspx, truy cập ngày 31/12/2020.

11. <https://www.abc.net.au/news/2020-09-23/how-did-vietnam-get-on-top-of-coronavirus-yet-again/12683008>, truy cập ngày 22/09/2020.
12. Trang web Đại sứ quán Australia tại Việt Nam (2020) <https://www.dfat.gov.au/geo/vietnam/development-assistance/Pages/development-assistance-in-vietnam>, truy cập ngày 28/12/2020.
13. Trang web Đại sứ quán Australia tại Việt Nam (2020) <https://www.dfat.gov.au/geo/vietnam/development-assistance/Pages/development-assistance-in-vietnam>, truy cập ngày 28/12/2020.
14. Trang web Đại sứ quán Australia tại Việt Nam (2020) <https://www.dfat.gov.au/geo/vietnam/development-assistance/Pages/development-assistance-in-vietnam>, truy cập ngày 28/12/2020.
15. Trang web Đại sứ quán Australia tại Việt Nam (2020) <https://www.dfat.gov.au/geo/vietnam/development-assistance/Pages/development-assistance-in-vietnam>, truy cập ngày 28/12/2020.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trịnh Thị Định (2014), *Quan hệ hợp tác Australia - ASEAN: 40 năm nhìn lại (1974 - 2014)*, Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, số 11, tháng 11, tr.14-21.
2. Nguyễn Thị Kim Chi, 2013, *Thu hút và sử dụng nguồn vốn ODA của Australia cho Việt Nam giai đoạn 1993-2012*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Phi & Trung Đông, số 4(92), tháng 4, tr.18-25.
3. Nguyễn Đức Hòa, 2011, *Chính sách hướng Đông của Australia và những kết quả*, Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á, số 1(130), tháng 1, tr.34-40.
4. Vũ Tuyết Loan, 2005, *Chính sách của Australia đối với ASEAN từ 1991 đến nay, hiện trạng và triển vọng*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, t.1dd.
5. NghiêM Thanh Thúy, 2018, Bốn mươi năm quan hệ Việt Nam-Ôxtrây-li-a: Hướng tới quan hệ đối tác chiến lược, Tạp chí Cộng sản, số 904, tháng 2, tr.107-111.
6. Lục Anh Tuấn, 2018, *Australia and Vietnam tie the knot for strategic partnership*, <http://www.eastasiaforum.org/2018/03/31/australia-and-vietnam-tie-the-knot-for-strategic-partnership>, truy cập ngày 2/10/2020.